TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2018/QĐST- HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 20 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2018/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thúy A,** sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn L L1, xã Đ X, huyện Đ H, tỉnh T B

Bị đơn: Anh **Nguyễn Trọng K,** sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Đ K, xã N X, huyện Đ H, tỉnh T B

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thúy A và anh Nguyễn Trọng K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trọng Phúc L sinh ngày 21/12/2016, anh K cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị A mức 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Hai bên được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị A và anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị A chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và nhận chịu thay anh K 150.000 đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị A đã nộp theo biên lai số 0007685 ngày 16 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- UBND xã N X
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hà Thị Nhung